

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

Số: 3090 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 27 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, bãi bỏ
thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 152/TTr-SLĐTBXH ngày 21/12/2016 và ý kiến của Sở Tư pháp tại văn bản số 466/STP-KSTTHC ngày 20/12/2016 về việc cho ý kiến đối với dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện về lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội.

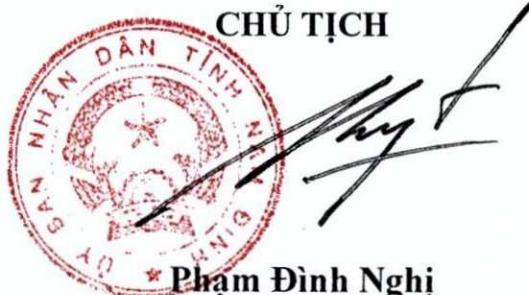
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Nam Định và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Cục KSTTHC-VPCP;
- Như Điều 3;
- Website tỉnh;
- Lưu: VP1, VP8.

CHỦ TỊCH



Phap Dinh Ngan



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, BÃI BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3090/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục hành chính ban hành mới:

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Người có công	
1	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ
2	Thủ tục hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng
II. Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội	
1	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện
2	Miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại trung tâm quản lý sau cai nghiện
III. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	
1	Thủ tục tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em do cấp huyện quản lý
2	Thủ tục đưa đối tượng ra khỏi cơ sở trợ giúp trẻ em do cấp huyện quản lý
3	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi do cấp huyện quản lý.
4	Thủ tục cấp lại, điều chỉnh giấy phép cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi do cấp huyện quản lý.
5	Thủ tục thành lập Trung tâm công tác xã hội công lập
6	Thủ tục giải thể Trung tâm công tác xã hội công lập
7	Thủ tục thay đổi tên gọi, trụ sở làm việc của Trung tâm công tác xã hội
8	Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật; người khuyết tật mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi)
9	Thủ tục hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật đặc biệt nặng)
10	Thủ tục hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng



IV. Lĩnh vực Lao động – Tiền lương – Bảo hiểm xã hội

1	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp
2	Gửi định mức lao động của doanh nghiệp
3	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền

2. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
1	T-NDH-078953-TT	Thủ tục giới thiệu người có công với cách mạng chuyển hồ sơ đi huyện khác.	- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động – TB và XH
2	T-NDH-078970-TT	Thủ tục giới thiệu người có công với cách mạng chuyển hồ sơ đi tỉnh khác.	- Nghị định số 31/2013/NĐ - CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ
3	T-NDH-078986-TT	Thủ tục giới thiệu thân nhân liệt sĩ đi thăm viếng mộ và di chuyển hài cốt liệt sĩ	- Nghị định số 31/2013/NĐ - CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 của Bộ Lao động – TB và XH, Bộ Tài chính.
4	T-NDH-078999-TT	Thủ tục xác nhận người có công với cách mạng	- Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012. - Nghị định số 31/2013/NĐ - CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ
5		Thủ tục cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật đối với các cơ sở do tổ chức, cá nhân trong nước thành lập	Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.
6		Thủ tục cấp lại giấy phép do bị mất, hư hỏng; điều chỉnh giấy phép khi cơ sở chăm sóc người khuyết tật thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở chính, người đứng đầu, phạm vi, nội dung dịch vụ, đối với cơ sở	

		do tổ chức, cá nhân trong nước thành lập	
7		Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng đối với các đối tượng bao trợ xã hội.	
8		Thủ tục điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.	
9		Thủ tục hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng Bảo trợ xã hội.	